

Số: 1684/QĐ-ĐHSP

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho học viên cao học khóa 33

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ - ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định 1060/QĐ-ĐHSP ngày 01/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm- ĐHĐN về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ kết luận của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 25/11/2019 của Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN;

Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 5 (năm) học viên cao học khóa 33, cụ thể:

- | | |
|--------------------------------------|---------------------|
| - Hóa hữu cơ | có 1 (một) học viên |
| - Văn học Việt Nam | có 1 (một) học viên |
| - Sinh thái học | có 1 (một) học viên |
| - Lí luận & PP dạy học bộ môn vật lí | có 1 (một) học viên |
| - Toán giải tích | có 1 (một) học viên |

(có danh sách kèm theo)

Điều 2: Các Ông (bà) Trưởng các Phòng Tổ chức - Hành chính, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa và học viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, Đào tạo;
- ĐHĐN để báo cáo.



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH HÓA HỮU CƠ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê	Lê	10/4/1991	7.6	8.4	3699/QĐ-ĐHĐN, 23/6/2016

Ấn định danh sách có 1 (một) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
BỘ MÔN VẬT LÝ ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trình Ngọc	Tương	26/12/1985	8.4	8.7	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

Ấn định danh sách có 1 (một) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH SINH THÁI HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)*

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Mỹ	Phượng	12/09/1993	8.5	8.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

Ấn định danh sách có 1 (một) học viên



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH VĂN HỌC VIỆT NAM
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)*

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Anh	Đào	06/11/1993	7.9	7.8	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

Ấn định danh sách có 1 (một) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH TOÁN GIẢI TÍCH
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Huỳnh Thị Thanh	Huyền	28/12/1993	7.9	7.5	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

Ấn định danh sách có 1 (một) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

Số: 1685/QĐ-ĐHSP

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho học viên cao học khóa 34

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ - ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định 1060/QĐ-ĐHSP ngày 01/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm- ĐHĐN về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ kết luận của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 25/11/2019 của Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN;

Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 52 (năm mươi hai) học viên cao học khóa 34, cụ thể:

- | | |
|--------------------------------------|-----------------------------|
| - Hóa hữu cơ | có 10 (mười) học viên |
| - Lí luận & PP dạy học bộ môn vật lí | có 5 (năm) học viên |
| - Quản lí giáo dục | có 23(hai mươi ba) học viên |
| - Văn học Việt Nam | có 5 (năm) học viên |
| - Ngôn ngữ học | có 4 (bốn) học viên |
| - Đại số và lí thuyết số | có 5 (năm) học viên |

(có danh sách kèm theo)

Điều 2: Các Ông (bà) Trưởng các Phòng Tổ chức - Hành chính, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa và học viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, Đào tạo;
- ĐHĐN để báo cáo.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH HÓA HỮU CƠ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Bùi Bích	Lộc	25/12/1993	7.4	8.2	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
2	Võ Thị Hồng	Hạnh	12/6/1993	7.6	8.3	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
3	Nguyễn Thị Thùy	Hương	16/9/1992	7.3	8.2	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
4	Huỳnh Thị Hồng	Mỹ	01/10/1991	6.9	8.3	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
5	Trần Thị Dạ	Nguyên	12/3/1992	8.2	8.4	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
6	Đào Thị Ngọc	Sương	05/3/1994	7.6	8.2	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
7	Lê Phương	Thảo	19/9/1994	7.9	8.2	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
8	Nguyễn Thạch	Thảo	03/6/1993	7.6	8.2	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
9	Huỳnh Thị Lệ	Trang	12/01/1994	7.9	8.5	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
10	Trần Văn	Tường	12/01/1994	7.9	8.5	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016

Ấn định danh sách có 10 (mười) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
BỘ MÔN VẬT LÝ ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Bùi Văn Quang	Thông	03/12/1994	8.4	8.0	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
2	Tổng Phan Ngọc	Châu	20/6/1993	7.7	7.9	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
3	Phan Thanh	Hoàng	01/10/1978	8.1	8.7	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
4	Lê Nguyễn Ngọc	Minh	19/12/1992	7.8	8.5	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
5	Nguyễn Cao	Viễn	26/06/1993	7.8	8.6	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016

Ấn định danh sách có 5 (năm) học viên ✓

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH QUẢN LÝ GIAO DỤC
BƯỞNG CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-DHSP ngày tháng năm 2019
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Ngô Thị Nhứt	Châu	22/06/1982	8.2	8.0	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
2	Đinh Đức	Hoành	06/01/1980	8.3	8.3	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
3	Lê Văn	Huỳnh	10/08/1983	8.3	8.3	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
4	Phạm Thị Thủy	Loan	05/05/1983	8.4	8.5	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
5	Nguyễn Văn	Lộc	01/01/1985	8.5	8.5	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
6	Nguyễn Thị Kiều	Ngân	27/12/1983	8.5	8.5	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
7	Trần Quốc	Phong	01/08/1978	8.3	8.4	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
8	Nguyễn Thị	Suong	02/06/1980	8.3	8.6	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
9	Bùi Quốc	Toàn	04/01/1981	8.1	8.6	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
10	Dương Thị Thủy	Trâm	06/08/1980	8.2	8.4	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
11	Nguyễn Thị	Kim Yến	17/10/1986	8.3	8.4	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
12	Akhiangyuan	Khamcher	12/12/1985	7.9	8.2	216/QĐ-DHBN, 18/01/2017
13	Đặng Thị Việt	Hà	22/04/1983	8.5	8.6	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
14	Lê Phi	Hùng	10/04/1981	8.2	8.4	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
15	Phùng Văn	Huy	01/05/1976	8.7	9.2	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
16	Nguyễn Thị Thu	Lê	08/09/1981	8.1	8.2	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
17	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23/06/1980	8.4	8.5	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
18	Nguyễn Việt	Nghi	20/02/1982	8.5	8.9	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
19	Đỗ Thị Kim	Phùng	21/10/1975	8.3	8.7	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016
20	Nguyễn Thị	Thu	13/09/1980	8.2	7.8	6799/QĐ-DHBN, 9/12/2016

21	Nguyễn Anh Tuấn	22/10/1978	8.2	8.7	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
22	Trương Thị Vi	15/12/1991	8.2	8.3	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
23	Phimmasone Chanthakan	17/10/1976	7.8	8.4	6980/QĐ-ĐHĐN, 26/12/2016

Ấn định danh sách có 23 (hai mươi ba) học viên 

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH VĂN HỌC VIỆT NAM
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	05/01/1989	7.9	7.9	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
2	Trần Thị	Hằng	26/05/1984	8.2	8.4	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
3	Đặng Thị Thanh	Lan	05/05/1991	8.1	7.7	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
4	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	15/02/1993	7.7	7.1	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
5	Nguyễn Thị Thu	Trí	30/04/1992	7.9	7.5	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016

Ấn định danh sách có 5 (năm) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG



**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH ĐẠI SỐ VÀ LÝ THUYẾT SỐ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Hoàng Thị Việt	Trinh	20/01/1994	7.6	8.3	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
2	Nguyễn Thánh	Trâm	08/02/1994	8.0	8.6	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
3	Nguyễn Thị	Thanh	04/03/1993	8.0	8.2	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
4	Nguyễn Phạm Hồng	Trâm	09/02/1994	7.7	8.5	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
5	Võ Lê Bảo	Trân	31/12/1994	7.4	8.0	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016

Ấn định danh sách có 5 (năm) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lữ Phúc	Hoàng	02/05/1986	8.5	9.0	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
2	Phạm Thị Thanh	Mai	30/10/1988	8.7	8.8	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
3	Võ Thị Như	Trang	06/04/1993	8.4	8.5	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016
4	Trần Thị Kim	Xuyến	27/02/1991	8.5	8.8	6799/QĐ-ĐHĐN, 9/12/2016

Ấn định danh sách có 4 (bốn) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

Số: 168/QĐ-ĐHSP

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho học viên cao học khóa 35

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ - ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định 1060/QĐ-ĐHSP ngày 01/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm- ĐHĐN về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ kết luận của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 25/11/2019 của Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN;

Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 65 (sáu mươi lăm) học viên cao học khóa 35, cụ thể:

- | | |
|--------------------------------------|-------------------------------|
| - Giáo dục học | có 14 (mười bốn) học viên |
| - Lịch sử Việt Nam | có 7 (bảy) học viên |
| - Lí luận & PP dạy học bộ môn vật lí | có 12 (mười hai) học viên |
| - Ngôn ngữ học | có 5 (năm) học viên |
| - Đại số và lí thuyết số | có 1 (một) học viên |
| - Phương pháp toán sơ cấp | có 26 (hai mươi sáu) học viên |

(có danh sách kèm theo)

Điều 2: Các Ông (bà) Trưởng các Phòng Tổ chức - Hành chính, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa và học viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, Đào tạo;
- ĐHĐN để báo cáo.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Hoàng Thị Ngọc	Thủy	26/11/1983	8.7	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
2	Hoàng Minh	Hồng	14/5/1987	8.6	8.7	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
3	Trần Thị Quỳnh	Trang	26/5/1994	8.7	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
4	Nguyễn Thị Hoài	Thu	05/9/1991	8.8	8.7	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
5	Nguyễn Thị Ai	Liên	29/4/1994	8.5	8.6	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
6	Nguyễn Đình Minh	Kha	02/7/1988	8.5	8.7	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
7	Nguyễn Thị	Liên	10/4/1982	8.6	8.7	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
8	Đoàn Thị Tường	Uyên	25/5/1994	8.5	8.5	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
9	Phạm Thị Ngọc	Trâm	06/11/1989	8.8	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
10	Huỳnh Thị Khanh	Vân	26/6/1984	9.0	8.6	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
11	Nguyễn Thị Phương	Thanh	28/12/1988	8.7	8.7	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
12	Trần Thị Thủy	Trang	08/01/1994	8.7	8.5	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
13	Đoàn Thị	Huyền	15/01/1986	8.6	8.8	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
14	Nguyễn Thị Thủy	Phuong	02/6/1988	8.6	8.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

An định danh sách có 14 (mười bốn) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH LỊCH SỬ VIỆT NAM
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Ngọc	Đoàn	10/10/1983	8.2	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
2	Phạm Đình	Được	17/02/1979	7.7	9.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
3	Nguyễn Thị Kim	Hoa	06/11/1984	7.5	8.5	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
4	Nguyễn Thị	Hòa	26/7/1980	7.5	8.7	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
5	Trần Thị	Huệ	05/01/1980	7.5	8.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
6	Phan Xuân	Quang	01/3/1967	8.2	9.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
7	Hoàng Thị Thanh	Thủy	26/5/1981	8.7	8.6	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

Ấn định danh sách có 7 (bảy) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY BỘ
MÔN VẬT LÍ ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Đình	Can	01/9/1980	8.8	8.8	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
2	Nguyễn Thanh	Diễm	30/9/1991	8.7	9.1	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
3	Hoàng Thị	Hiền	06/7/1983	8.1	8.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
4	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	01/4/1993	8.2	8.5	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
5	Mai Xuân	Tân	05/2/1994	8.5	9.3	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
6	Nguyễn Văn	San	27/6/1992	8.3	8.8	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
7	Đinh Thị Như	Thảo	25/5/1993	8.3	8.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
8	Lê Thị Ngọc	Thúy	05/5/1991	8.5	9.0	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
9	Cao Nữ Thủy	Linh	24/8/1994	8.8	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
10	Ngô Thị Ly	Na	22/5/1983	8.6	8.8	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
11	Trần Xuân Thiên	Thanh	31/12/1991	8.5	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
12	Nguyễn Phan Thủy Thanh	Thảo	16/10/1983	8.3	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

An định danh sách có 12 (mười hai) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trần Ngọc	Đức	06/06/1986	8.6	8.9	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
2	Lê Nữ Hoàng	Hân	06/09/1987	8.6	8.8	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
3	Nguyễn Thị	Hương	24/04/1994	8.0	8.2	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
4	Nguyễn Thị Yến	Nga	12/02/1987	8.5	8.5	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017
5	Nguyễn Thanh	Tuấn	28/04/1993	8.7	9.0	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

Ấn định danh sách có 5 (năm) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH ĐẠI SỐ VÀ LÝ THUYẾT SỐ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Hoàng Quỳnh Thi	20/04/1993	7.5	8.4	2249/QĐ-ĐHĐN, 13/7/2017

Ấn định danh sách có 1 (một) học viên

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH PHƯƠNG PHÁP TOÁN SƠ CẤP
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BHSP ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)*

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ TN	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Bùi Tân	Cao	20/06/1993	8.1	8.4	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
2	Trần Hồng	Hành	23/10/1992	8.3	8.0	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
3	Lê Nguyễn Hồng	Lê	15/11/1993	8.6	8.7	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
4	Trương Hồ Thiên	Long	13/05/1994	8.2	8.9	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
5	Võ Quang	Hung	29/08/1993	7.9	7.5	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
6	Trần Thị Ngọc	My	18/05/1993	8.0	8.0	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
7	Nguyễn Thị Yên	Phi	04/12/1998	8.6	8.2	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
8	Phan Phụng	Tân	30/07/1994	7.9	8.3	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
9	Nguyễn Hồng	Thạch	10/03/1994	8.1	8.4	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
10	Hoàng Văn	Hoan	26/09/1990	8.5	8.8	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
11	Lê Thị	Hành	24/09/1994	8.5	7.2	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
12	Lê Thị Khánh	Linh	27/11/1993	8.1	8.6	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
13	Trần Thị Diệu	Linh	10/07/1992	8.3	8.4	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
14	Nguyễn Thị Lê	Mỹ	03/11/1994	8.2	8.2	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
15	Trần Xuân	Lợi	28/03/1992	8.1	8.6	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
16	Đỗ Quang	Toan	26/12/1983	8.2	8.7	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
17	Lê Thị Ngọc	Trinh	27/09/1994	8.2	8.7	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
18	Thân Kim	Hoàn	17/07/1993	8.2	8.3	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
19	Nguyễn Thị Minh	Huê	17/05/1994	8.2	8.4	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
20	Chu Thị Thanh	Hoài	21/12/1983	8.6	8.5	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017
21	Nguyễn Ngọc	Hùng	11/04/1993	8	8.4	2249/QĐ-BHĐN, 13/7/2017

22	Vũ Thị Tường	Minh	09/10/1990	8.6	9.3	2249/QĐ-BHDN, 13/7/2017
23	Nguyễn Thị	Loan	11/03/1994	8.3	7.9	2249/QĐ-BHDN, 13/7/2017
24	Nguyễn Thị Thảo	Phuong	14/05/1994	8.3	8.4	2249/QĐ-BHDN, 13/7/2017
25	Đoàn Ngọc	Vinh	24/07/1979	8.1	8.1	2249/QĐ-BHDN, 13/7/2017
26	Phan Thị Hồng	Thắm	16/08/1994	8.2	7.7	2249/QĐ-BHDN, 13/7/2017

Ann định danh sách có 26 (hai mươi sáu) học viên

HIEU TRUONG



PGS.TS. LƯU TRANG